

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACA SPA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACA SPA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM SPA VINACA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET NAM SPA VINA ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108227486

3. Ngày thành lập: 11/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Khoái Nội, Xã Thắng Lợi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng Sản xuất thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	1079
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
3.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023(Chính)
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
5.	Xây dựng nhà các loại	4100
6.	Xây dựng công trình công ích	4220
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
9.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
10.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
11.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu (Trừ loại nhà nước cấm)	0128
12.	Trồng rừng và chăm sóc rừng (Trừ loại nhà nước cấm) Chi tiết: Ươm giống cây lâm nghiệp Trồng rừng và chăm sóc rừng tre, nứa	0210
13.	Trồng cây ăn quả	0121
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Thu gom rác thải không độc hại (Trừ loại nhà nước cấm)	3811
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
17.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất điện	3510
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
19.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
20.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
21.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Trừ loại nhà nước cấm)	2011

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ PHƯƠNG NGA	Thôn Khoái Nội, Xã Thắng Lợi, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	111030051	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		
2	NGUYỄN XUÂN THU	Đội 2, Xã Tự Nhiên, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	510.000	51.000.000.000	51,000	0240810003 42	
			Tổng số	510.000	51.000.000.000	51,000		
3	MAI THỊ KIM OANH	Xóm 10, Xã Mỹ Thắng, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	162236015	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		
4	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	Số 4/11/63 Cẩm, Phường Gia Viên, Quận Ngõ Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	0041550000 04	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		
5	VŨ KHÁNH DƯƠNG	Số 215, tổ 6, khu 1, Thị trấn Trới, Huyện Hoàn Bồ, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	0220650006 75	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		
6	TRƯƠNG THỊ BÌNH	Thôn Khê Ngoại, Xã Văn Khê, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	011533330	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		
7	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	Khu 6, Thị trấn Hạ Hoà, Huyện Hạ Hoà, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	131027212	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		
8	NGUYỄN THỊ MIỀN	Xóm Đường Cái, thôn Tu Lễ, Xã Kim Đường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	7.000.000.000	7,000	111901737	
			Tổng số	70.000	7.000.000.000	7,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111901737

Ngày cấp: 27/04/2011 Nơi cấp: công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Đường Cái, thôn Tu Lễ, Xã Kim Đường, Huyện
Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Đường Cái, thôn Tu Lễ, Xã Kim Đường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội